

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Nước ngoài đảo chiều mua ròng

► Sau phiên giảm điểm kỷ lục đầu tuần, thị trường có nỗ lực hồi phục trong phiên giao dịch hôm nay, tuy nhiên biên độ hồi phục vẫn còn khá khiêm tốn. Hôm nay cũng là phiên đầu tiên lên sàn của tân binh TCBS (mã TCX) với mức giá đóng phiên +4.59%. Một số cổ phiếu tăng tốt như FPT, VIC hay HDB đã góp phần không nhỏ trong việc nâng đỡ chỉ số nói chung. Điều tích cực là thanh khoản tiếp tục duy trì ở mức cao, cho thấy lực cầu hấp thụ khá tốt. Khối nhà đầu tư nước ngoài cũng đảo chiều mua ròng với giá trị gần 2,500 tỷ đồng.

► Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index ghi nhận mức tăng 27 điểm (+1.65%), đóng phiên ở 1,663.43 điểm; HNX-Index tăng 1.63 điểm (+0.62%), đạt 264.65 điểm. Thanh khoản toàn thị trường duy trì ở mức tương đối cao là 52 nghìn tỷ đồng, tương ứng với 1.8 tỷ cổ phiếu được giao dịch. Điểm nổi bật là khối ngoại đã đảo chiều mua ròng 2,377 tỷ đồng trong phiên, giá trị mua ròng lớn nhất tập trung ở các cổ phiếu FPT, SSI và TCX.

► VIC (+4.36%), VHM (+2.69%), FPT (+6.90%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số. Ở chiều ngược lại, MSN (-4.76%), GAS (-1.75%), NVL (-6.80%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

► Vận tải, Bất động sản và Nguyên vật liệu là các nhóm ngành đóng góp nhiều nhất vào đà tăng của chỉ số trong phiên hôm nay. Các đại diện tiêu biểu là VJC, VIC và HPG.

► **Góc nhìn kỹ thuật:** Sau phiên điều chỉnh mạnh hôm qua, thị trường hôm nay đã có phiên hồi phục kỹ thuật với mức tăng gần 27 điểm. Thanh khoản giao dịch tăng hơn so với mức trung bình 20 phiên cùng với sự đảo chiều mua ròng của khối ngoại cho thấy dòng tiền bắt đầu quay lại sau nhịp chiết khấu sâu. Tuy nhiên, để có thể quay lại nhịp tăng, VN-Index sẽ phải tích lũy trở lại để chờ nhóm cổ phiếu dẫn sóng trong giai đoạn tới. Nếu thị trường duy trì được mức thanh khoản tốt và vượt vùng 1,670-1,680, xu hướng hồi phục trung hạn có thể xác nhận.

Ở trường hợp cơ sở: Thị trường tiếp tục giao dịch trong vùng 1,600 - 1,700 điểm. Thanh khoản gia tăng cùng chiều với chỉ số, biên độ lớn và sắc xanh lan tỏa sẽ củng cố cho cơ hội quay lại đà tăng của thị trường.

Ở trường hợp tiêu cực: Nếu tiếp tục thủng mốc 1,600 điểm, khả năng thị trường sẽ về kiểm định lại vùng 1,500-1,550 điểm (đây cũng là vùng đỉnh cũ của thị trường năm 2022).

Chiến lược: Nhà đầu tư ngắn hạn tạm thời chưa mua mới và chờ đợi thị trường hình thành nền giá. Trong trường hợp thị trường quay về kiểm định thành công 1,600 điểm, nhà đầu tư có thể giải ngân cho vị thế trung dài hạn, tập trung nhóm cổ phiếu có nhiều động lực như hưởng lợi từ năng lượng, kết quả kinh doanh tăng trưởng mạnh mẽ; hoặc mặt bằng định giá thấp hơn so với thị trường chung.



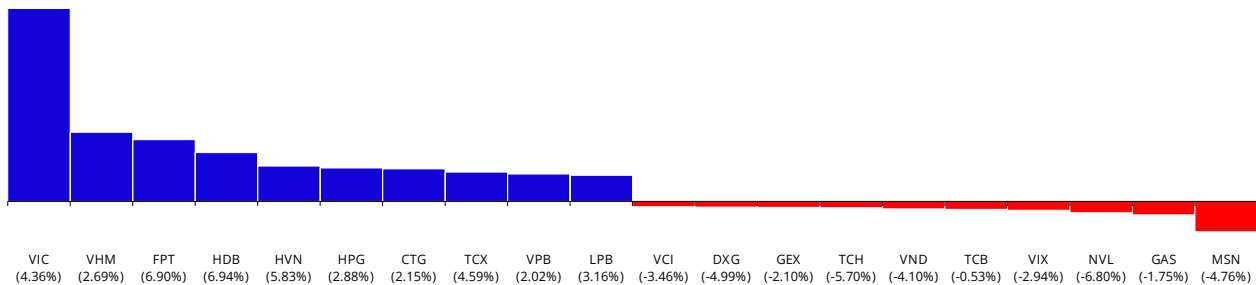
Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%ID	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,663	1.6	0.3	30.0	15.8	2.0	7,100,155
VN30 Index	1,916	2.4	3.0	41.1	15.9	2.3	5,038,613
VN Midcap	2,374	-0.1	-4.9	25.4	18.2	1.8	1,223,490
VN Smallcap	1,502	0.7	-6.9	7.3	15.0	1.0	282,940
HNX Index	265	0.6	-4.2	16.4	27.6	1.5	402,604
UpCom	109	-0.8	-1.4	18.8	13.4	1.8	819,824

Nhóm ngành (tỷ đồng)							
Nhóm ngành	%ID	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	3.1	15.7	25.2	1.2	33.7	4.3	162,767
Bảo hiểm	3.4	-7.5	-3.0	13.1	15.0	1.5	49,624
Bất động sản	2.4	59.3	151.4	136.3	35.0	2.7	1,719,683
CNTT	6.5	-12.6	-27.8	-17.9	20.3	4.3	175,150
Dầu khí	2.4	-8.5	-13.3	-20.8	18.5	2.0	53,325
Dịch vụ tài chính	-0.9	32.4	47.5	43.7	26.9	2.1	284,649
Tiện ích	-0.6	-7.8	-8.4	-10.4	17.6	1.7	265,099
Du lịch và Giải trí	4.5	49.7	64.1	88.7	21.6	16.2	213,415
Hàng & DV CN	0.6	9.8	27.2	30.3	16.7	2.0	185,456
Hàng CN & Gia dụng	2.6	1.1	-12.3	-7.0	12.8	1.6	54,256
Hóa chất	1.9	-11.0	-14.1	-17.6	18.4	1.7	198,898
Ngân hàng	1.3	16.1	26.1	26.6	11.0	1.9	2,675,771
Ô tô và phụ tùng	-1.6	2.0	23.5	21.1	22.8	1.4	18,034
Tài nguyên Cơ bản	2.3	11.5	13.6	15.1	18.7	1.6	251,964
Th. phẩm & Đồ uống	0.0	1.6	1.3	-1.2	20.2	2.6	440,193
Truyền thông	3.0	0.7	-1.0	68.1	18.9	1.5	2,912
Xây dựng và Vật liệu	0.3	12.4	23.0	27.8	20.2	1.7	156,975
Y tế	1.0	0.1	-3.4	1.8	18.1	2.1	39,109

Tiền tệ và hàng hóa							
	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	99	0.3	-0.2	1.2	1.0	-8.9	-5.0
USD/JPY	152	0.6	-0.1	2.7	2.9	-3.5	0.6
USD/CNY	7	-0.1	-0.3	0.0	-0.7	-2.5	-0.1
KRW/USD	1,429	0.6	0.0	2.7	3.3	-2.9	3.7
EUR/USD	1	0.2	-0.1	1.6	0.7	-10.9	-6.9
USD/VND	26,342	0.0	0.0	-0.3	0.7	3.4	4.2
Dầu Thô	57	-0.3	-2.3	-8.5	-14.6	-20.0	-18.7
Xăng	237	29.5	29.6	20.3	11.2	18.4	17.7
Khí đốt	3	0.4	12.6	18.0	2.5	-6.2	47.4
Than	104	0.5	-0.4	0.6	-5.8	-17.0	-28.5
Vàng	4,265	-2.1	2.9	13.8	25.5	62.5	56.8
Thép cuộn	3,295	-0.3	-1.1	-3.8	-3.5	-5.1	-6.4

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Nhi Nguyen
(84-28) 6299 - 8000
nhi.ntt@shinhan.com

[Analyst]
Ngoc Le
(84-28) 6299 - 8017
ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

- 1. KLB – Ngân hàng:** KienlongBank ghi nhận lợi nhuận trước thuế lũy kế 9 tháng năm 2025 đạt 1,537 tỷ đồng, hoàn thành 112% kế hoạch năm và vốn hóa thị trường vượt 11,000 tỷ đồng nhờ giá cổ phiếu KLB đạt 19,700 đồng.
- 2. VNM – Thực phẩm & đồ uống:** Vinamilk lần đầu đạt chỉ số sức mạnh thương hiệu vượt 90 điểm và xếp hạng AAA+, được Brand Finance xếp vào nhóm 5% thương hiệu mạnh nhất toàn cầu và đứng thứ 3 thế giới về sức mạnh thương hiệu ngành sữa.
- 3. PDR – Bất động sản:** Phát Đạt đã hoàn tất toàn bộ nghĩa vụ tài chính cho dự án Quy Nhơn Iconic với diện tích trên 43 ha, đủ điều kiện cấp sổ đỏ cho các sản phẩm mở bán và chính thức nộp toàn bộ tiền sử dụng đất vào ngân sách Nhà nước.
- 4. LHG – Bất động sản:** CTCP Long Hậu ghi nhận lợi nhuận sau thuế 246 tỷ đồng và doanh thu thuần hơn 569 tỷ đồng trong 9 tháng đầu năm 2025, lần lượt tăng 77% và 73% so với cùng kỳ, vượt 70% chỉ tiêu lợi nhuận năm.
- 5. VIC – Bất động sản:** Ngày 21/10/2025, tỷ phú Phạm Nhật Vượng ra mắt dịch vụ taxi điện 7 chỗ cao cấp Xanh SM Limo tại Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh, sử dụng 100% xe VinFast Limo Green với pin 60.13 kWh, quãng đường 450 km/lần sạc.
- 6. VHM – Bất động sản:** Vinhomes đã chi hơn 3,600 tỷ đồng để tắt toán hai lô trái phiếu mã VHMB2325002 và VHMB2325003, gồm 1,545 tỷ đồng cho lô đầu tiên và 2,060 tỷ đồng cho lô thứ hai.
- 7. TPB – Ngân hàng:** TPBank sẽ chốt danh sách cổ đông vào ngày 31/10 để phát hành hơn 132 triệu cổ phiếu trả cổ tức năm 2024 với tỷ lệ 5%, tổng giá trị phát hành gần 1,321 tỷ đồng.
- 8. NVL – Bất động sản:** Novaland chưa thanh toán gần 94,6 tỷ đồng gốc cho lô trái phiếu NVLH2123003, mới chỉ trả hơn 1 tỷ đồng do chưa thu xếp đủ nguồn tiền và đang tiếp tục thương thảo với các nhà đầu tư.
- 9. KDH – Bất động sản:** Tính đến ngày 20/10/2025, Nhà Khang Điền đã sử dụng hơn 89.6 tỷ đồng trong tổng số 183.6 tỷ đồng huy động từ đợt chào bán cổ phiếu ESOP 2024, còn gần 94 tỷ đồng chưa sử dụng.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Ngân hàng TMCP Lộc Phát VN – LPB

LPB – Ngân hàng: LPBank ghi nhận lợi nhuận trước thuế 9 tháng đầu năm 2025 đạt 9,612 tỷ đồng, tăng 9% so với cùng kỳ 2024, tỷ lệ nợ xấu kiểm soát ở mức 1.78% và tổng tài sản đạt 539,149 tỷ đồng.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)							
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	10/20/2025	10/21/2025	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên	
1	Y tế	57.5	42	66	42		
2	Dịch vụ tài chính	41.4	6,922	8,707	6,157		
3	Công nghệ Thông tin	40.6	1,376	1,830	1,301		
4	Bán lẻ	24.6	1,443	1,300	1,044		
5	Ô tô và phụ tùng	23.1	172	191	155		
6	Du lịch và Giải trí	22.7	682	815	664		
7	Truyền thông	19.9	34	42	35		
8	Xây dựng và Vật liệu	19.0	3,103	3,108	2,613		
9	Tài nguyên Cơ bản	17.7	3,378	2,567	2,181		
10	Hóa chất	10.6	741	705	637		
11	Thực phẩm và đồ uống	9.4	4,067	3,339	3,053		
12	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	6.4	311	251	236		
13	Ngân hàng	3.1	13,970	11,126	10,792		
14	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0.3	3,609	3,062	3,054		
15	Dầu khí	-3.5	725	552	572		
16	Bảo hiểm	-6.1	59	38	40		
17	Bất động sản	-7.7	9,914	8,132	8,811		

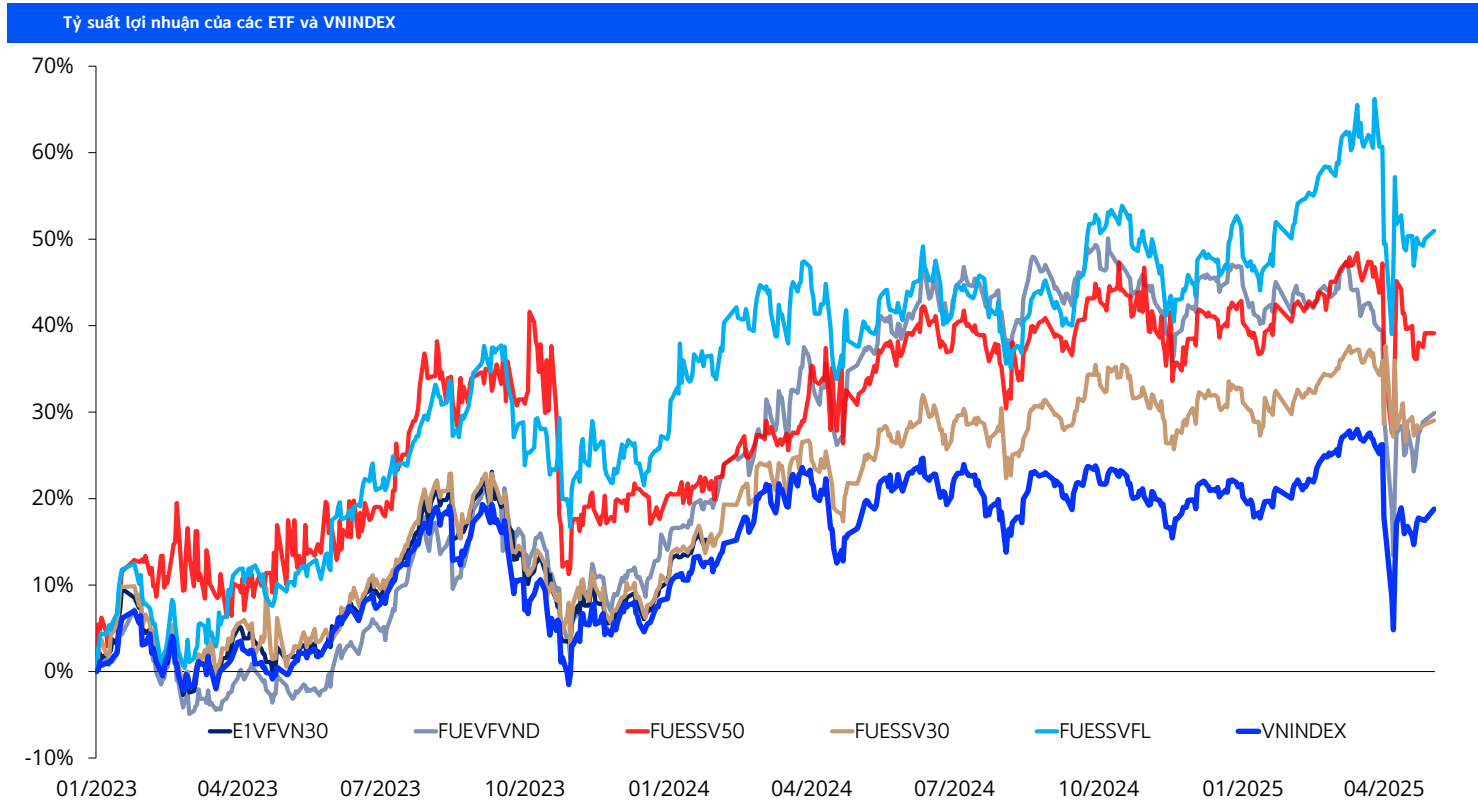
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	38,600	1.7	-5.9	52.0	160	3,098.5	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	78,000	-4.8	-5.5	11.4	384	2,228.2	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	34,700	-2.9	-11.3	269.9	189	2,673.4	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	56,000	-2.1	-4.8	218.6	304	1,850.6	
SHB	SHB	Ngân hàng	17,000	0.9	-5.6	115.9	87	2,406.0	
MBB	MBBank	Ngân hàng	25,300	0.2	-6.5	54.4	117	1,308.6	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	21,050	-4.1	-9.9	72.3	121	1,118.3	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	26,800	2.9	-5.5	20.7	39	1,965.1	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	37,650	-0.5	-7.7	56.8	104	1,077.7	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	110,900	2.7	-12.7	177.3	77	906.3	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	83,000	2.6	-1.4	38.0	62	986.4	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	37,700	-3.5	-12.3	14.4	112	627.9	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	49,950	2.1	-8.2	33.2	72	665.5	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	59,300	-0.2	-6.0	-2.1	108	504.6	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	21,900	-4.4	-3.1	34.0	43	735.9	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần										
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch			
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng	
GEE	Thiết bị điện GELEX	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	181,100.0	7.0	16.8	533.6	3.4	125.70		
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	43,500.0	-2.6	-9.0	51.3	5.0	47.65		
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	11,550.0	6.9	6.5	40.0	10.2	10.70		
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	42,050.0	-0.8	0.0	4.5	2.2	42.25		
DGW	Thế Giới Số	Bán lẻ	37,550.0	0.4	-6.1	-6.6	1.1	41.25		
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	13,000.0	0.0	-1.1	43.0	2.5	13.55		
CIG	Xây dựng COMA 18	Xây dựng và Vật liệu	9,200.0	3.6	0.3	12.9	1.8	9.30		
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	11,700.0	0.9	-5.3	-32.8	-4.8	12.40		
RYG	Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Xây dựng và Vật liệu	10,800.0	-0.9	-7.7	-27.3	-6.9	11.00		
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	35,000.0	4.5	0.3	6.7	-3.5	33.20		

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)					Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng			Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(255.11)	MSN		FPT	539.41	10/21/2025	7,344.2	4,966.9	2,377.3
(182.51)	VHM		SSI	436.82	10/20/2025	4,553.1	6,605.7	-2,052.7
(116.56)	VJC		TCX	186.30	10/17/2025	3,762.4	5,662.8	-1,900.4
(68.51)	VCB		HPG	183.36	10/16/2025	7,463.2	6,918.6	544.6
(55.22)	DXG		GEX	163.50	10/15/2025	3,309.9	4,142.0	-832.1
(43.33)	EIVFVNSO		CII	152.09	10/14/2025	4,224.5	5,633.7	-1,409.3
(32.46)	VND		GMD	145.04	10/13/2025	4,372.4	5,614.7	-1,242.2
(30.30)	VCI		VIC	127.04	10/10/2025	3,886.5	4,348.0	-461.5
(30.09)	DGC		VIX	126.45	10/9/2025	3,210.7	4,814.5	-1,603.9
(5.29)	VPB		PDR	104.06	10/8/2025	4,432.6	4,214.6	218.1
Nguồn: Flnpro					10/7/2025	2,433.4	3,774.1	-1,340.7
					10/6/2025	3,126.5	4,984.5	-1,858.0
					10/3/2025	2,572.4	3,794.1	-1,221.7
					10/2/2025	1,628.8	3,983.8	-2,354.9
					10/1/2025	1,855.6	3,505.7	-1,650.1
					9/30/2025	3,016.0	4,302.2	-1,286.2

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa									
Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	33,800	-0.6%	2.5%	44.0%	2,020,900	67.5	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	29,300	1.2%	2.8%	45.8%	13,800	0.4	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	32,000	1.5%	-3.0%	44.8%	221,000	7.0	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFNVD	38,550	1.4%	-4.5%	15.0%	587,400	22.3	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	28,400	6.7%	14.1%	58.5%	303,600	8.5	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	24,510	-2.2%	4.9%	46.8%	32,500	0.8	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	23,180	0.9%	2.0%	42.4%	15,900	0.4	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	12,990	-0.6%	13.1%	52.8%	3,200	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	12,990	3.1%	3.2%	44.8%	38,700	0.5	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	15,790	-0.1%	0.6%	31.6%	111,200	1.6	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	18,390	1.9%	-1.8%	40.4%	400	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	15,890	-0.7%	-4.3%	12.2%	9,500	0.2	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,700	1.2%	1.6%	32.8%	3,900	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	13,820	n.a	-6.1%	9.9%	0	n.a	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	n.a	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	11,700	0.0%	-3.3%	21.9%	0	n.a	



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa														
Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	235.8	(126,758)	(1,343,049)	42.6	17.4	1.0	1.63	2.3	14.8	59.8
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.2	-	(15,584)	44.7	22.9	0.8	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	20.0	6,765	1,993	44.3	23.8	1.0	1.80	1.8	10.4	82.5
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	525.1	174,215	(531,374)	15.6	21.2	1.0	2.01	2.1	13.4	83.1
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	57.1	19.3	0.9	1.58	2.1	14.7	49.9
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	7.6	2,413	(6,429)	44.3	20.9	0.8	1.63	2.3	14.7	64.9
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	32.7	4,391	(234,149)	41.5	20.0	1.0	1.40	2.3	14.7	66.4
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	45.1	54.9	1.0	1.48	2.1	14.7	50.0
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	93.0	(13,879)	(78,851)	42.0	23.1	0.9	1.78	1.8	11.3	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	14.8	(27,989)	(59,954)	32.1	23.3	0.9	1.34	1.8	18.0	41.4
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	11.4	(13,171)	(44,845)	39.8	25.0	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	12.5	(23,039)	(42,121)	13.7	22.8	1.0	1.98	2.1	13.7	84.1
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	28.7	35.4	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	2.9	n.a	n.a	10.5	25.0	1.0	1.99	1.9	12.4	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	13.6	n.a	0.8	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg



SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongsongpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.